

Số: 3577/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản  
trên địa bàn thành phố năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng năm 2019;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của  
Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng  
9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết  
một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của  
Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của Ủy ban  
nhân dân thành phố phê duyệt Đề án điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác  
và hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến  
năm 2030;

Căn cứ chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại Thông báo số 259-TB/  
ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc chấn chỉnh việc khai thác khoáng sản trên  
địa bàn thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
429/TTr-STNMT ngày 22/9/2021, Công văn số 4314/STNMT-KS ngày  
09/11/2021; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1561/STP-XD&KTVB ngày  
08/10/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch đấu giá quyền khai  
thác khoáng sản năm 2021.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối

hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tổ chức công bố thông tin khu vực khoáng sản đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định đối với các khu vực khoáng sản đã nêu tại Điều 1.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Tổng cục ĐC&KS VN;
- CT, PCT TT Lê Anh Quân;
- Như Điều 3;
- Chánh văn phòng;
- Các phòng: NNTNMT, TCNS, NCKTGS;
- CV: KS;
- Lưu: VT. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

## **KẾ HOẠCH**

### **Đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3577~~/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

#### **I. Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích:**

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường đúng theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

##### **2. Yêu cầu:**

- Khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được cơ quan chức năng phê duyệt.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

#### **II. Nội dung**

**1. Các khu vực khoáng sản đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bao gồm:**  
Cát làm vật liệu san lấp khu vực phía Nam Đình Vũ, quận Hải An.

*(Có Phụ lục kèm theo)*

**2. Phương thức tiến hành:** tổ chức cuộc đấu giá theo quy định tại Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

**3. Thời gian thực hiện:** trong năm 2021.

Trường hợp trong năm 2021 chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch được phê duyệt, thì khu vực mỏ sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các năm tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện: theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính và các văn bản liên quan.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

#### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:**

- Thông báo công khai danh mục khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; thông tin cơ bản về điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản; các thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; tổ chức lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản, pháp luật có liên quan và kế hoạch được phê duyệt.

- Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Giao các Sở: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi có khoáng sản chủ động thực hiện các nhiệm vụ có liên quan về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi có khoáng sản kịp thời phản ánh, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC MỎ ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC**  
**KHOÁNG SẢN NĂM 2021**

| TT                              | Khu vực mỏ,<br>khoáng sản         | Vị trí    | Tọa độ điểm góc  |  | Diện tích<br>(ha) | Ghi chú   |
|---------------------------------|-----------------------------------|-----------|--|--|-------------------|---|
|                                 |                                   |           | Hệ tọa độ VN2000   |  |                   |   |
|                                 |                                   |           | Kinh tuyến trục 108 múi 3                                |  |                   |   |
|                                 |                                   |           | X (m)  | Y (m)  |                   |   |
| (1)                             | (2)                               | (3)       | (4)  | (5)  | (6)               | (7)   |
| <b>Cát làm vật liệu san lấp</b> |                                   |           |  |  |                   |   |
| 1.                              | Khu vực Đền Nom, phía Nam Đình Vũ | Q. Hải An | 2291245.156<br>2291418.613<br>2288779.541<br>2288606.082 | 383159.989<br>383404.761<br>385301.499<br>385056.733 | 97,5              | UBND thành phố đã phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 03/4/2017   |
| 2.                              | Khu vực Đền Nom, phía Nam Đình Vũ | Q. Hải An | 2294496.946<br>2291857.816<br>2291682.724<br>2294321.865 | 381203.357<br>383100.073<br>382856.468<br>380959.746 | 97,5              | UBND thành phố đã phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 03/4/2017   |
| 3.                              | Khu vực Đền Nom, phía Nam Đình Vũ | Q. Hải An | 2291411.002<br>2291584.690<br>2288945.378<br>2288771.919 | 382055.604<br>382300.378<br>384197.127<br>383952.358 | 97,5              | UBND thành phố đã phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 |

